

Số: 39 /2018/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND
ngày 21/11/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định mức trích kinh phí,
mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cưỡng chế kiểm
điem, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của UBND thành phố về quy định mức trích kinh phí, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cưỡng chế kiểm điem, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Thay đổi cụm từ “Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố/Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố” thành “Tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất” (gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).

2. Sửa đổi Điều b Khoản 1 Điều 1

“b) Phần còn lại 85% trích cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường thực hiện để phục vụ cho các hoạt động liên quan đến công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bổ sung nguồn kinh phí thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ quan, đơn vị phối hợp (UBND quận, huyện, Hội đồng bồi thường, cơ quan thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Văn phòng UBND thành phố, UBND phường, xã) được trích kinh phí nêu trên, sử dụng kinh phí theo đúng quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 74/2015/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”

3. Sửa đổi Điều b Khoản 1 Điều 3 *Y/N*

“b) Đối với phần kinh phí được trích cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.”

4. Sửa đổi Điểm a, Khoản 1 Điều 4

“a) Đối với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, việc quyết toán phần kinh phí được trích để tự chủ tài chính thực hiện quyết toán theo niên độ ngân sách hàng năm quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo quyết toán năm và các văn bản quy định hiện hành.”

5. Sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 4

“b) Các đơn vị phối hợp (Hội đồng bồi thường, cơ quan thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Văn phòng UBND thành phố, UBND các quận, huyện và UBND phường, xã) có trách nhiệm tổng hợp chứng từ chi từ nguồn được trích gửi cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường để kiểm tra và tổng hợp chung vào quyết toán cùng với quyết toán chi phí đền bù giải tỏa của dự án.”

6. bãi bỏ Điểm c, Khoản 1 Điều 4

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2018 và được áp dụng từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Giám đốc Ban Giải phóng mặt bằng các quận, huyện: Ngũ Hành Sơn, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Liên Chiểu, Hòa Vang, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các quận: Hải Châu, Thanh Khê; Chủ tịch UBND các phường, xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.YN

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để báo cáo);
 - TTTU, TT HĐND TP;
 - Đoàn ĐB QH thành phố;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
 - CT, PCT, UV UBND thành phố ĐN;
 - UBMTTQVN thành phố;
 - CVP, các PCVP UBND thành phố ĐN;
 - Các Sở: KHĐT, TNMT, XD, NV, TP;
 - Kho bạc NN Đà Nẵng;
 - Cổng Thông tin điện tử thành phố
 - UBND các quận, huyện, phường, xã;
 - Trung tâm Phát triển quỹ đất;
 - Ban Giải phóng mặt bằng các quận, huyện;
 - Ban QLDA ĐTXD các quận: Hải Châu, Thanh Khê;
 - Lưu: VT, STC, QLĐT
- 126



Huỳnh Đức Thơ